



VINACONSULT.,JSC
Không ngừng sáng tạo, vươn tới tầm cao

CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX

Không ngừng sáng tạo, vươn tới tầm cao

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2024

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2024

MỤC LỤC

1. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

2. CÁC QUY CHẾ TẠI ĐẠI HỘI

- QUY CHẾ LÀM VIỆC

3. CÁC BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI

- BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NĂM 2024
- BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
- BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

4. CÁC TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

- TỜ TRÌNH PHÊ DUYỆT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
- TỜ TRÌNH VỀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023
- TỜ TRÌNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2024
- TỜ TRÌNH VỀ VIỆC LỰA CHỌN TỔ CHỨC KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024

5. BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI (DỰ THẢO)

- BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
- NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

6. CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

- BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
- BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ

1. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX

.....
Thời gian: Bắt đầu lúc 8h00' Thứ Năm ngày 25/04/2024

Địa điểm: Hội trường Tầng 3, Tòa nhà 25T2-N05 Khu đô thị Trung Hoà Nhân Chính, đường Nguyễn Thị Thập, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, Hà Nội

	CHI TIẾT NỘI DUNG	THỰC HIỆN
THỦ TỤC KHAI MẠC (8h00-9h00)		
1	Đón tiếp và Đăng ký đại biểu.	Ban tổ chức, Ban KT tư cách địa biểu
2	Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu cổ đông và công bố số lượng đại biểu cổ đông tham dự	Ban KT tư cách đại biểu: Ông Đoàn Vũ Long
3	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và khai mạc Đại hội Giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết Mời Đoàn chủ tịch, Ban thư ký lên làm việc	Ban tổ chức: Ông Nguyễn Hữu Tùng
4	Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội	Đoàn Chủ tịch: Ông Nguyễn Quang Huy
NỘI DUNG ĐẠI HỘI (9h00-11h45)		
1	Báo cáo của Ban Điều hành về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024	Tổng giám đốc Ông Nguyễn Quang Huy
2	Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 được kiểm toán	Kế toán trưởng Ông Nguyễn Hồng Chung
3	Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024	Chủ tịch HĐQT Bà Nguyễn Thị Thu Hương
4	Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty	Ban Kiểm soát
5	Tờ trình phương án lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2024	
6	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023	Ông Nguyễn Hồng Chung
7	Tờ trình phương án chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS tại Công ty năm 2024	
8	Các nội dung khác (nếu có)	Đoàn chủ tịch
9	Thảo luận của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề được trình tại Đại hội và biểu quyết thông qua. Công bố kết quả biểu quyết thông qua các vấn đề được trình bày tại Đại hội	Đoàn chủ tịch Ban kiểm phiếu
BẾ MẠC ĐẠI HỘI (11h45-12h00)		
1	Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội	Ban Thư ký
2	Bế mạc Đại hội.	Ban tổ chức: Ông Nguyễn Hữu Tùng

2. CÁC QUY CHẾ ĐẠI HỘI

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX

Căn cứ:

- ✦ Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- ✦ Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- ✦ Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng VINACONEX ngày 31/03/2021.

Mục tiêu của Quy chế:

- ✦ Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- ✦ Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex.

Ban tổ chức xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội hướng dẫn. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí chỗ ngồi của Ban tổ chức.
2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ không để chuông.
3. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội và thực hiện quyền/nghĩa vụ biểu quyết đối với tất cả các nội dung trình Đại hội thông qua. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để gửi ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức hoặc không gửi lại phiếu biểu quyết về các nội dung của Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó được coi là đã không tham dự Đại hội (đối với những nội dung mà cổ đông/đại diện cổ đông đó không thực hiện biểu quyết).

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện trên 50% Tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.
2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông lần thứ 2 phải được triệu tập trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có cổ đông dự họp (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện cho từ 33% Tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.
3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba sẽ được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. **Đối tượng được tham gia biểu quyết**



Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập/cung cấp về Ngày đăng ký cuối cùng tham dự đại hội đồng cổ đông ngày 25/3/2024 hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo văn bản trực tiếp tham dự ĐHĐCĐ).

2. Nguyên tắc biểu quyết

Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết trong đó ghi Mã số tham dự, số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và/hoặc ủy quyền*) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX.

Cổ đông/đại diện cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.

3. Cách biểu quyết

- Cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết từng vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội theo điều khiển của Chủ tọa bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và ghi Phiếu biểu quyết. Trong trường hợp có sự khác biệt về kết quả biểu quyết giữa phương thức giơ Thẻ biểu quyết và ghi Phiếu biểu quyết, kết quả biểu quyết tại ĐHĐCĐ được xác định theo phương thức ghi Phiếu biểu quyết thu về tại Đại hội.

3.1. Biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết

Cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến) cho từng nội dung. Khi biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết của mình lên khi được Chủ tọa hỏi. Theo sự điều hành của Chủ tọa, cổ đông/đại diện cổ đông “Tán thành” sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông/đại diện cổ đông “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

3.2. Biểu quyết bằng phương thức ghi Phiếu biểu quyết:

- Mỗi nội dung tại Phiếu biểu quyết có 03 ô để cổ đông lựa chọn ý kiến biểu quyết bao gồm:
 - o Ô biểu quyết “Tán thành”;
 - o Ô biểu quyết “Không tán thành”;
 - o Ô biểu quyết “Không có ý kiến”.

Khi biểu quyết từng nội dung, cổ đông/người đại diện của cổ đông dự họp thể hiện ý kiến biểu quyết (“Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”) bằng cách đánh dấu “X” hoặc “√” vào 01 trong 03 ô biểu quyết, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết để nộp cho Ban Kiểm phiếu. Nội dung phiếu biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà cổ đông/người đại diện của cổ đông không đánh dấu vào ô biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với cùng 1 nội dung biểu quyết. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.

- Việc bỏ phiếu Phiếu biểu quyết được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa đại hội hoặc đại diện Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi Ban Kiểm phiếu thu hết Phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông dự họp hoặc sau 15 (mười lăm) phút kể từ thời điểm Chủ tọa tuyên bố bắt đầu thời gian bỏ phiếu, tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước.
- Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông có yêu cầu đổi lại Phiếu biểu quyết do bị rách, nát, sơ suất viết thêm các ký hiệu lên Phiếu biểu quyết, nếu cổ đông/đại diện cổ đông chưa bỏ phiếu biểu quyết và chưa hết thời gian bỏ phiếu, thì cổ đông/đại diện cổ đông được quyền gặp trực tiếp Ban Kiểm phiếu trả lại Phiếu biểu quyết đã nhận để đổi lại Phiếu biểu quyết mới nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông/đại diện cổ đông. Ban Kiểm phiếu tập hợp các Phiếu biểu quyết cũ và gửi lại Chủ tọa đại hội.

- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm thu Phiếu biểu quyết, kiểm Phiếu biểu quyết, lập Biên bản kết quả kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội.
- 4. Các trường hợp biểu quyết được coi là không hợp lệ:**
- 4.1. Các trường hợp việc biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông được coi là không hợp lệ:
- Cổ đông/đại diện cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của cùng một vấn đề.
 - Cổ đông/đại diện cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn 01 lần khi biểu quyết một vấn đề.
- 4.2. Các trường hợp việc biểu quyết bằng ghi Phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông được coi là không hợp lệ:
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu quy định của Công ty hoặc không có dấu của Công ty.
 - Phiếu biểu quyết bị tẩy xóa làm cho không thể xác định được một cách rõ ràng về ý định biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông đối với nội dung được biểu quyết tương ứng.
 - Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
 - Phiếu biểu quyết không dán tem ghi các thông tin về cổ đông/đại diện cổ đông.
 - Trường hợp một nội dung biểu quyết có từ hai phương án biểu quyết trở lên mà cổ đông/đại diện cổ đông lựa chọn tán thành vào cả hai hoặc nhiều hơn hai phương án biểu quyết.
 - Một nội dung biểu quyết có ghi từ 02 ý kiến biểu quyết khác nhau (“Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”) hoặc không có lựa chọn ý kiến biểu quyết nào thì phần biểu quyết đối với nội dung đó bị coi là không hợp lệ.
 - Trường hợp Phiếu biểu quyết có nhiều nội dung biểu quyết, nếu có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì chỉ nội dung biểu quyết đó sẽ được tính là không hợp lệ và không ảnh hưởng tới tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác trong Phiếu biểu quyết đó.
- 5. Điều kiện thông qua các vấn đề xin ý kiến cổ đông tại Đại hội**
- 5.1. Mỗi cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông dự họp và thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội sẽ có một quyền biểu quyết.
- 5.2. Ngoại trừ các vấn đề quy định tại Mục 5.3 dưới đây, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện trên 50% Tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- 5.3. Đối với quyết định của Đại hội đồng cổ đông về: (i) loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; (ii) thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; (iii) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; (iv) dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; (v) Tổ chức lại, giải thể công ty thì được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện từ 65% Tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- 5.4. Đối với việc thông qua Tờ trình về các hợp đồng và giao dịch giữa Công ty với các đối tượng theo quy định tại theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, thì cổ đông và người có liên quan của cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch đó không có quyền biểu quyết.

IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội có ý định phát biểu ý kiến thảo luận phải tiến hành đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu Phiếu đăng ký phát biểu của Ban Tổ chức hoặc giơ cao Thẻ Biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Mẫu đăng ký phát biểu sẽ được phát cho từng cổ đông/đại diện cổ đông khi đến dự Đại hội. Cổ đông/đại diện cổ đông nộp Phiếu đăng ký phát biểu tại Ban Thư ký Đại hội trong quá trình Đại hội

hoặc trong giờ nghỉ giải lao. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký phát biểu theo Mẫu đăng ký sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông/đại diện cổ đông giờ Thẻ Biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu phải đảm bảo:

- Phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 03 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội.
- Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.
- Không đề xuất các vấn đề thuộc quyền hạn của Hội đồng quản trị.
- Không đề xuất các vấn đề không đúng thẩm quyền hoặc nằm ngoài nội dung Chương trình Đại hội đã được phê duyệt.
- Nội dung đề xuất không được vi phạm Pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp để thực hiện hữu hiệu.

Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông/đại diện cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông/đại diện cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

V. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
 2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
 3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp.
 4. Chủ tọa có quyền:
 - Yêu cầu tất cả cổ đông/đại diện cổ đông dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những cổ đông/đại diện cổ đông không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
 5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả cổ đông/đại diện cổ đông dự họp.
 - Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.
6. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được Đại hội thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Tham gia đón tiếp và hướng dẫn bố trí chỗ ngồi cho cổ đông.
2. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
3. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.
4. Tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và công bố kết quả biểu quyết của ĐHCĐ.
5. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về việc biểu quyết tại Đại hội.

VIII. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.



NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

3. CÁC BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI

Hà nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY
VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024**

Kính thưa Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông!

Thay mặt Ban điều hành, tôi xin báo cáo với Đại hội kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

PHẦN I - KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

I. Đánh giá tình hình trong năm 2023

Báo cáo của Bộ Xây dựng cho thấy, năm 2023, ngành xây dựng ước đạt mức tăng trưởng 7,3 - 7,5%, cơ bản hoàn thành nhiệm vụ đề ra, nhưng đó là so với mức nền thấp của năm 2022. Trên thực tế, xây dựng vẫn là ngành gặp khó nhiều nhất trong năm vừa qua. Các doanh nghiệp lớn đầu ngành cũng ghi nhận lợi nhuận sụt giảm (Công ty Coteccons - hoàn thành 31% kế hoạch lợi nhuận trước thuế; Công ty Xây dựng Phục Hưng Holdings - lợi nhuận sau thuế năm 2023 ước đạt hơn 10 tỷ đồng, bằng khoảng 20% kế hoạch; Công ty CP Tập đoàn Xây dựng Hoà Bình dự kiến, năm 2024 có thể tiếp tục thua lỗ...). Trong bối cảnh kinh tế gặp rất nhiều khó khăn và thách thức nêu trên, Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực phấn đấu, chủ động và linh hoạt điều hành các hoạt động nhằm ổn định và tạo vị thế cho những năm tiếp theo. Về số liệu hoạt động kinh doanh, Công ty đạt được kết quả như sau

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

2.1. Công tác phát triển thị trường

Kết quả công tác phát triển thị trường năm 2023 của công ty với sự nỗ lực quyết tâm của Ban điều hành và sự hỗ trợ tích cực của Hội đồng quản trị công ty Vinaconsult đã tìm kiếm và đã ký kết được các hợp đồng triển khai dự án mới, tổng giá trị hợp đồng ký mới trong năm 2023 là 14.922 triệu đồng, hợp đồng gói đầu cho năm 2024 đạt 3.340 triệu đồng (trong đó HĐ ký mới lĩnh vực Tư vấn thiết kế đạt 11.769 triệu đồng; tư vấn giám sát đạt 3.153 triệu đồng).

Đặc biệt, năm 2023, nguồn việc của công ty không chỉ bó hẹp trong các đối tác là Chủ đầu tư truyền thống mà đã bước đầu tiếp cận được với Chủ đầu tư mới bằng năng lực cạnh tranh của chính Công ty.

2.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	KH 2023		Thực hiện 2023		% Hoàn thành	
		Vinaconsult	Hợp nhất	Vinaconsult	Hợp nhất	Vinaconsult (%)	Hợp nhất (%)
1. Tổng sản lượng	Tr.đ	14.148,59	14.148,59	10.359,25	10.359,25	73,3%	73,3%
2. Tổng doanh thu	Tr.đ	13.126,36	13.126,36	9.962,62	9.962,62	75,7%	75,7%
- Hoạt động tư vấn	Tr.đ	12.826,36	12.826,36	9.493,22	9.493,22	74,1%	74,1%
- Doanh thu khác	Tr.đ	-	-	30,00	30,00		
- Hoạt động tài chính	Tr.đ	300,00	300,00	439,40	439,40	146,5%	146,5%
3. Nộp ngân sách (đã nộp)	Tr.đ	1.100,00	1.100,00	1.460,17	1.460,17	132,7%	132,7%
4. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	1.793,45	1.793,45	451,68	451,68	25,18%	25,18%
5. TNBQ/người/tháng	Trđ/ Ng	15,70	15,70	13,36	13,36	95,2%	95,2%

Sản lượng năm 2023 đạt 10.359,25 triệu đồng giảm 26,7%, doanh thu năm 2023 đạt 9.962,628 triệu đồng giảm 24,3% so với chỉ tiêu được ĐHCĐ năm 2023 giao, trong đó doanh thu

chính từ hoạt động tư vấn là: 9.493,228 triệu đồng đạt 74,1% kế hoạch doanh thu đặt ra, lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 25,18% so với kế hoạch.

Trong năm 2023 doanh thu hoạt động tư vấn xây dựng chưa đạt kế hoạch đề ra do các dự án đều phải giãn tiến độ đầu tư (DA Thiết kế bản vẽ thi công Khu biệt thự Đảo Đông-Magnolia Villas và Khu biệt thự Đảo Tây- Laurel Villas; Trường THCS Minh Tân; Khu đô thị đại lộ Hoà Bình kéo dài...) hoặc nguyên nhân đến từ việc Chủ đầu tư điều chỉnh lại quy hoạch (Dự án Khu đô thị Du lịch Cái Giá - Cát Bà (Biệt thự và nhà liền kề khu A3A4 và B1B3).

Công tác thu hồi công nợ từ hoạt động tư vấn xây dựng năm 2023 đạt 10.559,018 triệu đồng, dòng tiền từ các hợp đồng ký mới năm 2023 đạt 5.765,562 triệu đồng. Giá trị thu hồi công nợ các công trình cũ đạt là 4.793,455 triệu đồng (chiếm 45,4% tổng giá trị thu tiền từ hoạt động tư vấn thiết kế năm 2023), kết quả này đã giúp Vinaconsult có nguồn tiền phục vụ SXKD năm 2023 và một phần cho đầu tư dài hạn hướng tới phát triển bền vững.

Với sự chỉ đạo quyết liệt của HĐQT, nhiều giải pháp quản lý và điều hành hợp lý và linh hoạt của Ban điều hành và sự đồng lòng của tập thể CBCNV công ty, tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty đạt được một số kết quả tích cực như:

+ Các chỉ tiêu giám sát tài chính được ghi nhận vào cuối năm 2023:

(i) Lợi nhuận gộp về Bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 3.065,499 triệu đồng; Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp đạt 361,346 triệu đồng, nhờ đó công ty đã có nguồn lực để chuyển lỗ tồn đọng từ nhiều năm trước, tuy nhiên lợi nhuận sau thuế chưa phân phối vẫn còn rất cao (âm 17.298,086 triệu đồng).

(ii) Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang cuối năm 2023 là 5.161,413 triệu đồng tăng 888,348 triệu đồng so với năm 2022, nguyên nhân tăng chi phí sản xuất kinh doanh dở dang là phát sinh chi phí của các Hợp đồng mới như: Hợp đồng TKBV thi công Khu BT Đảo Đông, Đảo Tây (Huế), Hợp đồng TVGS Nhà ở XH và Hợp đồng 01/2023 TV TK ý tưởng kiến trúc khu nhà Begonia (Huế)

(iii) Thu dứt điểm nợ phải thu dự án Bắc An Khánh giai đoạn II với giá trị: 4.009,47 triệu đồng.

+ Trong năm 2023, công ty đã chi trả: 2.935,56 triệu đồng tiền nhân công (trong đó chi trả lương cho CBCNV là 2.565,89 triệu đồng, chi trả cho chuyên gia là 369,67 triệu đồng)

+ Trong năm Công ty đã nỗ lực thực hiện việc nộp ngân sách nhà nước, tuy nhiên đến ngày 31/12/2023 công ty vẫn còn nợ thuế GTGT, thuế TNDN, thuế thu nhập cá nhân là: 492,492 triệu đồng, không nợ BHXH.

2.3. Các dự án tiêu biểu

Một số dự án tư vấn trọng điểm được công ty chú trọng triển khai như:

- *Tư vấn thiết kế xây dựng công trình:* Biệt thự và nhà liền kề phân khu A3, A4, dự án Khu đô thị Du lịch Cái Giá - Cát Bà; Biệt thự và nhà liền kề phân khu B1, B3, dự án Khu đô thị Du lịch Cái Giá - Cát Bà; Thiết kế ý tưởng, cảnh quan nội khu Dự án khu đô thị du lịch Cái Giá, Cát Bà; Tư vấn thiết kế ý tưởng kiến trúc, Lập báo cáo nghiên cứu khả thi, Thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán thi công Khu nhà ở Jasmine; Khu nhà ở lưu trú tại Khu công nghiệp Phúc Điền, Hải Dương...

- *Tư vấn giám sát xây dựng công trình:* Thi công xây dựng và thiết bị Block XH3, thuộc khu nhà ở XH - Chung cư cao tầng OXH1; Tư vấn giám sát thi công xây dựng và thiết bị block XH2 thuộc khu nhà ở XH - Chung cư cao tầng OXH1; TVGS hạ tầng kỹ thuật gói NOX1, DA khu phức hợp Thủy Vân giai đoạn 2, thuộc khu B - Đô Thị mới An Vân Dương, tỉnh Thừa Thiên Huế

- *Các dự án đang trong tiến trình làm concept/hỗ trợ CĐT:* Khu nhà ở xã hội khu đô thị mới Hà Sơn - Hà Giang; Nhà máy sản xuất tại KCN Thuận Thành Bắc Ninh; DA trường Đại học Thái Nguyên...

2.4. Các hoạt động quản trị doanh nghiệp

2.4.1 Quản trị tổng hợp

- Đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 ngày 12/4/2023;

- Công tác quản lý lao động, tiền lương: Số người làm việc trực tiếp tại công ty là 16 người, trong đó phần lớn là các cán bộ công nhân viên đã gắn bó với Vinaconsult từ nhiều năm trước, công ty đã tuyển dụng mới được 02 cán bộ tư vấn giám sát công trình làm việc tại Huế. Ban điều hành công ty đã chú trọng đảm bảo đời sống cho người lao động tại công ty, lương và các khoản thu nhập luôn được thực hiện đúng kỳ, không có hiện tượng nợ lương như các năm trước đó.
- Tập trung rà soát, đánh giá năng lực và ý thức trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của từng chức danh, phòng ban. Cơ cấu bộ máy quản lý trong năm qua đã có nhiều cải tiến, nâng cao năng lực, nguồn lực của toàn Công ty.
- Công ty đã thực hiện tối ưu hoá việc sử dụng sàn văn phòng tại tầng 6 nhà 25T2, N05 Trung Hòa Nhân Chính, đã cho thuê một phần diện tích văn phòng – Công ty nội thất Thành Nam.
- Các chế độ chính sách liên quan tới BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ năm 2023 được thực hiện một cách kịp thời, đầy đủ.
- Thực hiện việc khám sức khoẻ định kỳ cho toàn thể cán bộ công nhân viên toàn công ty. Việc du xuân, nghỉ hè đều được Ban điều hành tổ chức thường niên nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho CBCNV.
- Thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với hoạt động cộng đồng thông qua việc tài trợ cho quỹ sinh viên tài năng CSC.
- Công ty đã thực hiện công tác công bố thông tin đối với công ty đại chúng theo yêu cầu của Luật quản trị công ty.

2.4.2 Về công tác kế hoạch, tài chính, kế toán

- Dưới sự chỉ đạo sát sao của HĐQT công ty, Ban điều hành công ty đã tập trung rà soát, đối chiếu công nợ, hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý ghi nhận doanh thu nhiều công trình, dự án đã tồn đọng lâu năm, giá trị các dự án hoàn chỉnh được pháp lý ghi nhận doanh thu, công nợ khó đòi trong năm 2023 tích cực (đạt 4.793,455 triệu đồng).
- Kiểm soát chi phí, sản lượng dở dang thúc đẩy nghiệm thu thanh quyết toán và thanh lý các hợp đồng đã hoàn thành; Kiểm soát chi phí dở dang của các hợp đồng đã hết doanh thu; kiểm soát chi phí theo hợp đồng nhằm sử dụng chi phí hiệu quả, tiết giảm chi phí.
- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về chế độ tài chính và các chính sách thuế hiện hành. Lập, nộp báo cáo hàng tháng, hàng quý, hàng năm theo quy định của các cơ quan hữu quan.
- Công tác nội nghiệp được giải quyết kịp thời đúng quy định. Tổ chức thực hiện các báo cáo đầy đủ như báo cáo kiểm kê định kỳ, các báo cáo thuế... Công tác Quản lý tài chính đảm bảo đúng nguyên tắc. Việc lập kế hoạch dòng tiền, phân tích dòng tiền để cân đối các khoản thu chi đã làm thường xuyên, có so sánh với kế hoạch theo từng tháng, quý, năm. Báo cáo kịp thời ban lãnh đạo để có định hướng và lên kế hoạch chi tiêu, đảm bảo phát huy hiệu quả sử dụng vốn.

2.5. Các khó khăn và tồn tại trong năm 2023

Về tài chính: Tài chính công ty tồn tại giá trị lớn các khoản tồn kho, nợ phải thu/nợ phải trả (bao gồm cả nợ lương người lao động) từ nhiều năm trước với giá trị khá lớn, do đó khi trình bày thông tin tài chính trên Báo cáo tài chính của công ty tiếp tục nhận được các ý kiến từ chối của đơn vị kiểm toán BCTC. Đặc biệt, các văn phòng của công ty đến nay không còn pháp lý để hoạt động, tuy nhiên kiểm toán vẫn kiến nghị thực hiện việc đối chiếu công nợ dẫn tới khó khăn trong việc điều hành.

Về quản trị: Việc lãnh đạo công ty đồng thời là nhân sự chính triển khai thiết kế, quản trị nội bộ, ngoại giao, marketing tìm việc, làm ý tưởng.... dẫn tới hiệu quả quản trị chưa đạt tối ưu.

Về nguồn lực: Trong bối cảnh chuyển đổi số ngày càng nhanh và mạnh mẽ trong tất cả các lĩnh vực, việc thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao của công ty để tăng năng lực cạnh tranh là những khó khăn hiện hữu. Bên cạnh đó, việc công ty chưa đủ nguồn thanh toán hết các khoản nợ lương cũ, mặt bằng chung lương của công ty với các doanh nghiệp cùng ngành cũng chưa cao, dẫn tới công ty rất khó để thu hút nguồn nhân lực và tạo động lực hơn cho CBCNV.

PHẦN II - KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Đánh giá tình hình năm 2024

1.1 Thuận lợi

Các kết quả đạt được trong năm 2023 về doanh thu, dòng tiền, lợi nhuận, giá trị hợp đồng đã ký kết tạo ra sản lượng gói đầu cho năm 2024, cũng như niềm tin của người lao động là nền tảng quan trọng để triển khai các kế hoạch SXKD của năm 2024.

Các chính sách quản trị, kết quả tái cấu trúc lại mô hình sản xuất kinh doanh, giải pháp quản lý điều hành cụ thể đã phát huy hiệu quả trong năm 2023 được kỳ vọng sẽ tiếp tục phát huy hiệu quả, tạo đà cho sự ổn định, phát triển trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

1.2 Khó khăn

- Về thị trường:

Việc tìm kiếm công việc sẽ khó khăn hơn do quy mô thị trường lĩnh vực tư vấn xây dựng ngày càng co hẹp (trong bối cảnh khó khăn chung của ngành xây dựng nói chung, nguồn xây dựng đầu tư mới đang dừng hoặc chưa có chủ trương đầu tư mới nên tốc độ triển khai các dự án chậm), cạnh tranh giữa các đơn vị tư vấn xây dựng ngày càng tăng cao

Vinaconsult đang trong quá trình xây dựng lại năng lực, kinh nghiệm và đặc biệt là đội ngũ nhân lực trình độ cao đáp ứng yêu cầu Chủ đầu tư của Vinaconsult còn yếu, do đó khả năng xâm nhập thị trường mới, tiếp cận Chủ đầu tư mới mặc dù đã có nhưng còn thiếu và yếu.

Các lĩnh vực tư vấn xây dựng quy mô lớn như Hạ tầng kỹ thuật của các gói đầu tư công, quy hoạch vùng, làm phim... hiện đang không phải là thế mạnh cạnh tranh của công ty vì vậy doanh thu từ các lĩnh vực tiềm năng này chưa có nhiều cơ hội tăng trưởng.

- Về tài chính

Do vẫn đang ở giai đoạn đầu của việc tái cấu trúc, theo đó, chi phí marketing, tìm kiếm thị trường, xây dựng hình ảnh thương hiệu của công ty vẫn yêu cầu nguồn tài chính đáp ứng cho các nội dung trên. Bên cạnh các công trình tồn đọng từ lâu hiện vẫn chưa thu hồi được công nợ, dòng tiền phục vụ cho hoạt động này để minh bạch sổ sách hiện vẫn đang chưa có nguồn bù đắp...

- Về nguồn nhân lực

Việc thu hút nhân sự chất lượng cao đáp ứng cho yêu cầu SXKD là một bài toán khó, cân bằng giữa chi phí cho nhân lực chất lượng cao và mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh rất phức tạp.

2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Năm 2024, với những khó khăn và thuận lợi đã phân tích, Vinaconsult dự kiến kế hoạch SXKD năm 2024 như sau:

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		TH 2023	KH 2024	TH 2023	KH 2024
1. Tổng sản lượng	Tr.đ	10.359,25	14.436,51	10.359,25	14.436,51
2. Tổng doanh thu	Tr.đ	9.962,628	13.690,91	9.962,628	13.690,91
- Hoạt động tư vấn	Tr.đ	9.493,228	13.360,91	9.493,228	13.360,91
- Doanh thu khác	Tr.đ	30,0	60,0	30,0	60,0
- Hoạt động tài chính	Tr.đ	439,4	300,0	439,4	300,0
3. Nộp ngân sách	Tr.đ	1.460,174	1.300	1.460,174	1.300
4. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	451,683	631,865	451,683	631,865
5. TNBQ/người/ tháng	Tr.đ	13,3		13,3	

3. Các giải pháp

Để thực hiện được mục tiêu trên, những giải pháp thực hiện nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024 như sau:

3.1 Về công tác quản trị:

- Rà soát và kiến nghị HĐQT bổ sung các quy chế, quy trình quản lý nội bộ phù hợp với Pháp luật, nâng cao khả năng phối hợp hoạt động giữa các đơn vị phù hợp với thay đổi cơ cấu tổ chức của Công ty; sửa đổi, bổ sung các quy trình sản xuất, các cơ chế, chính sách quản lý nhân sự, đãi ngộ cạnh tranh để phát triển đội ngũ quản lý, chuyên gia, kỹ sư có chất lượng cao.
- Rà soát tái cơ cấu nhân sự và Bộ máy tổ chức của Công ty, ưu tiên tuyển dụng các nhân sự có trình độ chuyên môn tốt, kinh nghiệm và nhiệt huyết. Đặc biệt là xây dựng được đội ngũ kiến trúc sư, kết cấu sư, người lao động có chuyên môn lành nghề có thể làm tốt thiết kế ý tưởng kiến trúc, kết cấu, thiết kế quy hoạch các dự án lớn làm lợi thế cạnh tranh khi tham gia chào giá, ký kết hợp đồng.
- Rà soát để hoàn thiện các quy trình quản lý nội bộ, đặc biệt là các quy trình về thiết kế, quy trình kiểm soát chất lượng hồ sơ trước khi xuất bản,...

3.2 Về phát triển công việc và thị trường

- Tập trung nguồn lực, nhân lực thực hiện thành công các dự án trọng điểm đã ký hợp đồng, nâng cao chất lượng, uy tín thương hiệu, mở rộng thị trường đối với khách hàng truyền thống. Tìm kiếm nắm bắt thông tin và chủ động đón đầu một số công việc mới.
- Tích cực ưu tiên tìm kiếm thêm công việc tư vấn thiết kế có thể mạnh, đặc biệt tăng cường mở rộng mối quan hệ mới với các Chủ đầu tư, các nhà thầu tư vấn thiết kế chính để gia tăng nguồn việc cho Công ty, tập trung nguồn lực để thực hiện các dự án Marketing có tính khả thi cao để hình thành hợp đồng trong năm 2024.
- Xây dựng kênh truyền thông nội bộ và với bên ngoài trên nền tảng mạng xã hội (zalo, facebook, Likein để hướng tới tương tác với các đối tác quốc tế), chú trọng xây dựng và cập nhật tin bài thường xuyên nhằm quảng bá kinh nghiệm, năng lực công ty.

3.3 Về tài chính

- Tiếp tục việc quản lý và giám sát tài chính, dòng tiền trên các kế hoạch chi phí chi tiết theo hợp đồng, kế hoạch dòng tiền theo từng tháng, phân đầu các chỉ tiêu về thu hồi vốn; đánh giá rủi ro tài chính.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác phân loại, thu hồi công nợ; thực hiện tiết kiệm chi phí, giảm giá thành như tối ưu chi phí trang thiết bị, dịch vụ mua ngoài và chi phí khác.
- Rà soát cắt giảm các chi phí không cần thiết trong quản lý sản xuất để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tập trung cải thiện nâng cao mức thu nhập cho cán bộ công nhân viên trực tiếp tạo ra sản phẩm.

3.4 Về đào tạo nâng cao năng lực tư vấn

- Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu, định giá...;
- Rà soát và hoàn chỉnh, hỗ trợ việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho các cá nhân hành nghề tại công ty đối với các trường hợp đủ điều kiện;

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo về tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty. Ban điều hành mong Đại hội cổ đông tham gia đóng góp ý kiến.

Trân trọng cảm ơn!

CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX
TM BAN ĐIỀU HÀNH

Nơi gửi:

- ĐHCĐ năm 2023
- Lưu: TCQT;
- KHKT&QLDA.



TGD. NGUYỄN QUANG HUY

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)**

Kính thưa các Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông!

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty, tôi xin báo cáo Đại hội cổ đông thường niên kết quả hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2024.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2023

1. Đánh giá chung:

Năm 2023 được coi là một năm đầy khó khăn với ngành xây dựng khi nhiều doanh nghiệp phải giải thể, cắt giảm nhân sự, dự án tạm ngưng, nợ đọng kéo dài do chủ đầu tư mất khả năng chi trả.... Trong bối cảnh chung đầy khó khăn và thách thức, HĐQT Công ty đã thực hiện nhiệm vụ được ĐHCĐ giao, hoạt động tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty; các thành viên HĐQT Công ty đã nỗ lực phối hợp làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để định hướng, chỉ đạo, giám sát... Ban điều hành thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023.

2. Kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT:

▪ Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2023

Trước tình hình kinh tế và thị trường có rất nhiều khó khăn, HĐQT đã thường xuyên đánh giá những khó khăn chung của ngành xây dựng năm 2023, những khó khăn chuyển tiếp từ nhiều năm trước để lại đã dẫn đến việc chỉ đạo điều hành gặp rất nhiều trở ngại, tuy nhiên, kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2023 sản lượng đạt 10.359,25 triệu đồng, hoàn thành 73,3% so với chỉ tiêu được ĐHCĐ năm 2023 giao, doanh thu năm 2023 đạt 9.962,62 triệu đồng, đạt 75,7% kế hoạch doanh thu đặt ra; lợi nhuận trước thuế đạt 451,68 triệu đồng, đạt 25,18% kế hoạch; thu nhập bình quân của người lao động là 13,36 triệu đồng/người/tháng đạt 95,2% kế hoạch.

Hội đồng quản trị đã nỗ lực đồng hành cùng Ban điều hành Công ty tích cực tìm kiếm nguồn việc mới, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, để tạo dòng tiền ổn định cho hoạt động SXKD. Kết quả đạt được năm 2023 với tổng giá trị hợp đồng ký mới trong năm 2023 là 14.922,5 triệu đồng, hợp đồng gói đầu cho năm 2024 đạt 3.340,5 triệu đồng, dòng tiền từ hoạt động tư vấn thiết kế năm 2023 đạt 10.559,01 triệu đồng đạt 64,69% kế hoạch thu tiền được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua. Tỷ lệ thu hồi công nợ các công trình cũ đạt được kết quả vô cùng tích cực đạt 4.793,45 triệu đồng (chiếm 45,39% tổng giá trị thu tiền năm 2023), tuy nhiên bên cạnh đó, do một số nguyên nhân khách quan, HĐQT nhận thấy kết quả chưa đạt được như kỳ vọng của HĐQT, đặt ra đòi hỏi trong năm 2024 Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể người lao động Công ty phải nỗ lực và quyết tâm hơn nữa.

▪ Công tác chỉ đạo của HĐQT đối với hoạt động của Ban Điều hành

HĐQT đặc biệt chú trọng đến chiến lược phát triển của công ty. Trước những diễn biến khó lường của kinh tế thế giới, tạo áp lực lớn đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung, ngành xây dựng nói riêng, ảnh hưởng tiêu cực tới hoạt động tư vấn xây dựng là lĩnh vực hoạt động chính của công ty. HĐQT công ty đã đưa ra các định hướng phát triển, ứng phó phù hợp với diễn biến chung của ngành, xác định và giao nhiệm vụ cho Ban điều hành tổ chức triển khai hoạt động SXKD theo định hướng chiến lược thống nhất. Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 6 cuộc họp trực tiếp, ban hành 03 Nghị quyết/quyết định để chỉ đạo Ban điều hành triển khai các hoạt động SXKD. HĐQT cùng Ban điều hành và Ban kiểm soát công ty, trực tiếp giải quyết, quyết định các nội dung liên quan đến hoạt động quản trị điều hành kinh doanh của công ty. HĐQT cũng tổ chức các phiên làm việc không chính thức trao đổi, thảo luận nội bộ và/hoặc làm việc với các thành viên Ban điều hành nhằm hỗ trợ giải quyết các vấn đề phát sinh cũng như các vấn đề liên quan cần thiết đối với hoạt động của Công ty, đồng thời, các thành viên HĐQT không điều hành cũng thực hiện thảo luận về một số lĩnh vực nhằm cải tổ công tác quản trị của công ty, định hướng phát triển thị trường tư vấn xây dựng.

HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành triển khai, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phê duyệt các chỉ tiêu, tiến độ thực hiện theo quy định, phối hợp cùng Ban điều hành tìm kiếm các nguồn việc, thanh quyết toán các dự án tồn đọng, thu tiền từ các hợp đồng ký mới và công nợ cũ của công ty, phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của công ty.

HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

HĐQT xác định, cần phải tránh những biến động mạnh đến từ thị trường đầu tư ngắn hạn, khả năng tạo ra lợi nhuận bền vững hơn, tuy nhiên với nguồn lực của công ty Vinaconsult chưa mạnh, theo đó, HĐQT đã thông qua chủ trương đầu tư mua 133.313 (Một trăm ba mươi ba nghìn, ba trăm mười ba) cổ phần tại Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển Bất động sản Cotana Capital.

HĐQT cũng đã chỉ đạo Công ty tuân thủ đầy đủ và kịp thời việc cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật đối với Công ty niêm yết như: Báo cáo tài chính, thông báo chốt danh sách cổ đông, công bố thông tin thay đổi nhân sự chủ chốt...

▪ **Công tác giám sát của HĐQT đối với hoạt động của Ban Điều hành**

HĐQT đã giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban điều hành thông qua các hoạt động tổ chức chỉ đạo, rà soát, củng cố đảm bảo hệ thống quy định nội bộ hiện hành (quy chế, quy định, quy trình) được kịp thời cập nhật, hoàn thiện phù hợp với các quy định của pháp luật và chiến lược phát triển của công ty. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành của Công ty được thực hiện đúng theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành được thực hiện thông qua các hình thức như: tổ chức các cuộc họp do HĐQT chủ trì, tham gia các cuộc họp định kỳ do Tổng Giám đốc tổ chức, thông qua các báo cáo của Tổng Giám đốc

Thông qua hoạt động giám sát cho thấy:

+ Năm 2023, Tổng Giám đốc đã tổ chức điều hành hoạt động SXKD của Công ty đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ của Công ty cũng như thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ việc cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát tiếp cận, kiểm tra tình hình tài chính và các hoạt động khác của Công ty;

+ Ban điều hành đã duy trì tốt lịch họp hàng tháng, quý để tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm để điều chỉnh các giải pháp quản lý và sản xuất một cách linh hoạt và đạt hiệu quả cao.

010
C
U VÀ
VIN
NH

+ Với những kết quả đã đạt được về phát triển thị trường, doanh thu, lợi nhuận, quản lý tài chính cũng kết quả khắc phục tài chính, HĐQT đánh giá cao công tác điều hành của Ban điều hành trong năm 2023, kết quả đã bước đầu thành công tạo tiền đề cho việc triển khai trong các năm tiếp theo.

- **Thù lao của thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc:** Thực hiện theo nghị quyết được đại hội đồng cổ đông thông qua, bên cạnh đó, căn cứ theo tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, HĐQT đã cân nhắc và quyết định mức thù lao trả cho thành viên HĐQT và Ban điều hành phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2023.
- **Hoạt động của từng thành viên HĐQT:**
 - Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Chủ tịch HĐQT (bổ nhiệm ngày 31/3/2022): Đã thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty. Cụ thể: Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT; Chuẩn bị chương trình, nội dung, triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa các cuộc họp của HĐQT; Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, chỉ đạo việc xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản về các vấn đề cần quyết nghị trong thời gian giữa các phiên họp HĐQT định kỳ để kịp thời đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty.
 - Ông Nguyễn Quang Huy - Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc công ty: Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT; Thực hiện nhiệm vụ Tổng giám đốc, trực tiếp chỉ đạo, điều hành toàn diện hoạt động SXKD của Công ty trên cơ sở kế hoạch được ĐHĐCĐ phê duyệt, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
 - Ông Phan Hồng Quang – Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 31/3/2022): Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Năm 2024, kinh tế Việt Nam được dự báo có nhiều triển vọng nhưng cũng không ít thách thức, khó khăn. Ngành xây dựng kỳ vọng rằng giai đoạn tới sẽ đón nhận các yếu tố hỗ trợ tích cực với tình hình kinh tế vĩ mô ổn định, phục hồi, các cân đối lớn được đảm bảo, thị trường bất động sản bước qua thời điểm khó khăn nhất và ghi nhận sự chuyển biến với các điểm nghẽn pháp lý đang dần được tháo gỡ, niềm tin thị trường được vực dậy, tạo điều kiện cho sự phục hồi của các doanh nghiệp xây dựng. Tuy nhiên, trên cơ sở dự toán ngân sách năm 2024 được Quốc hội thông qua (Quyết định số 1603/QĐ-TTg), vốn đầu tư phát triển hạ tầng giao thông chiếm áp đảo, tác động của đầu tư công sẽ lan tỏa dần tới các ngành, lĩnh vực, trước tiên thúc đẩy nhóm doanh nghiệp hạ tầng. Mặc dù thế, HĐQT nhận thấy, năm 2024 vẫn chưa phải là năm có nhiều tiềm năng cho lĩnh vực tư vấn xây dựng dân dụng – thế mạnh của công ty Vinaconsult, lĩnh vực tư vấn truyền thống đang co hẹp dần, tư vấn với ứng dụng AI, smart design... đang ngày càng phát triển tạo ra áp lực lớn cho việc tìm kiếm các nguồn việc trong năm nay.

Để phù hợp với xu thế về phát triển với ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam và trên thế giới, năm 2024, HĐQT định hướng hoạt động với các mục tiêu sau:

Năm 2024, Hội đồng quản trị xác định một số nhiệm vụ công tác như sau:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;
- Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm tư vấn xây dựng truyền thống (Tư vấn thiết kế) dựa trên nền tảng công nghệ số và có hàm lượng công nghệ cao, không ngừng vươn lên trong việc xây dựng hệ sinh thái sản phẩm tư vấn, dịch vụ đa dạng (Tư vấn quản lý dự án, Tư vấn đầu tư, Tư vấn đấu thầu...)

44
G
PH
KAY
COI
AN

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực quản trị, điều hành và kiểm soát doanh nghiệp. Chỉ đạo và phối hợp với Ban Tổng Giám đốc thực hiện thành công kế hoạch SXKD năm 2024 với các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ thông qua trong Đại hội;
- Chú trọng công tác xây dựng hình ảnh, thương hiệu và chiến lược Marketing. Tích cực hỗ trợ Ban điều hành tìm kiếm các công việc tư vấn phù hợp với năng lực của Công ty, ưu tiên tìm kiếm các lĩnh vực Công ty có thế mạnh trên tiêu chí hài hòa lợi ích, trách nhiệm của các bên, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.
- Tiếp tục rà soát, quản trị hiệu quả chi phí hoạt động, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý công nợ, hàng tồn kho; tăng cường giải quyết thu công nợ, đồng thời hỗ trợ tối đa Ban điều hành giải quyết dứt điểm các dự án dở dang để ghi nhận doanh thu. Xây dựng kế hoạch thu, chi và kiểm soát hoạt động thu chi cho phù hợp với dòng tiền và theo từng dự án.
- Chỉ đạo, hỗ trợ nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ cung cấp cho khách hàng bằng việc: cải tiến về quy trình, phát triển nhân lực chất lượng cao, lựa chọn áp dụng công nghệ phù hợp (công nghệ bay khảo sát)...;
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc gắn kết, tạo nền tảng để xây dựng Công ty đáp ứng tính thích ứng cao, chủ động, linh hoạt, đạt hiệu quả hoạt động cao hơn.

III. KẾT LUẬN

Năm 2023, Mặc dù phải ứng phó với những diễn biến khó khăn, phức tạp của thị trường bất động sản, Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt vai trò là quản trị Công ty, linh hoạt, quyết đoán trong việc đưa ra được những quyết sách, điều chỉnh phù hợp giúp Công ty duy trì hoạt động ổn định, thu được lợi nhuận tuy chưa phải lớn nhưng cũng là các tín hiệu khả quan, tạo tiền đề cho năm 2024. Nhân đây, thay mặt cho HĐQT Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Vinaconex, tôi xin trân trọng cảm ơn sự ủng hộ của các Quý cổ đông, các đối tác, các cơ quan quản lý; chân thành cảm ơn sự đồng thuận, nỗ lực của Ban Điều hành cùng tập thể cán bộ nhân viên đã sát cánh, hỗ trợ HĐQT hoàn thành nhiệm vụ, giúp Công ty có được kết quả kinh doanh khả quan trong năm 2023. Đây cũng là động lực để HĐQT quyết tâm chỉ đạo Ban Điều hành, cùng tập thể cán bộ nhân viên trong Công ty thực hiện thành công kế hoạch 2024 do Đại hội cổ đông giao

Kính trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 của HĐQT Công ty nêu trên.

Trân trọng cảm ơn!

CÔNG TY CP TƯ VẤN XD VINACONEX
CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐỒNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐỒNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- Chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Vinaconex;
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- Kết quả hoạt động, kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2023.

Ban kiểm soát công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của công ty trong năm 2023 như sau:

I. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên trong năm 2023

1. Cơ cấu tổ chức Ban kiểm soát:

Trong năm 2023, Ban kiểm soát gồm các thành viên như sau:

STT	Thành viên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Hải Yến	Trưởng Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 31/3/2022
2	Ông Nguyễn Ngọc Sâm	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31/3/2022
3	Đà Lê Thị Thu Trang	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31/3/2022

2. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và kiểm soát viên

Trong năm 2023, các kiểm soát viên và Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, cụ thể như sau:

- Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, thẩm định Báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2022; thông qua các Báo cáo/Tờ trình của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- Phối hợp cùng HĐQT và Ban điều hành công ty trong công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty.
- Hỗ trợ công ty trong công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Tổng giám đốc của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.
- Giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2023, thẩm định các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các bộ dữ liệu tài chính, tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định của pháp luật hiện hành;
- Tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT, giám sát việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của công ty theo các quy định của pháp luật;

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

II. Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của công ty

Ban kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với HĐQT, Ban điều hành Công ty, thể hiện:

- Ban kiểm soát đã được mời tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT. Được tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Ban kiểm soát được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan tới công tác quản lý, điều hành và tình hình tài chính của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát.
- Ban Kiểm soát được cung cấp tài liệu, thông tin của Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các tài liệu theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

III. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã thể hiện chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị, thể hiện:

- Hội đồng quản trị giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT quản trị và các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.
- Trong năm 2023, HĐQT ban hành 03 Nghị quyết/Quyết định liên quan đến phạm vi và trách nhiệm của HĐQT như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	019/2023/QĐ-HĐQT	17/02/2023	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của công ty
2	01/2023/NQ-HĐQT	19/6/2023	Thông qua chủ trương đầu tư mua 133.313 (Một trăm ba mươi ba nghìn, ba trăm mười ba) cổ phần tại Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển Bất động sản Cotana Capital
3	02/2023/NQ-HĐQT	06/12/2023	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT tuân thủ theo quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty.

Trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được bất cứ khiếu kiện, khiếu nại nào liên quan đến công tác điều hành của HĐQT.

IV. Kết quả giám sát hoạt động của Ban giám đốc

Ban giám đốc công ty đã triển khai kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của ĐHCĐ, Nghị quyết của HĐQT. Năm 2023, Ban kiểm soát cho rằng mặc dù Ban điều hành đã vô cùng nỗ lực nhưng đặt trong bối cảnh chung của toàn ngành xây dựng, so sánh với các doanh nghiệp đầu ngành, việc kế hoạch SXKD đạt 75,7% doanh thu và 95,2% thu nhập bình quân đầu người/tháng là phù hợp. Ban giám đốc công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Năm 2023, ghi nhận một số tiêu chí sau:

+ Tổng giá trị hợp đồng ký mới trong năm 2023 là 14.922 triệu đồng, hợp đồng gói đầu cho năm 2024 đạt 3.340 triệu đồng (trong đó HĐ ký mới lĩnh vực Tư vấn thiết kế đạt 11.769 triệu đồng; tư vấn giám sát đạt 3.153 triệu đồng)

+ Sản lượng năm 2023 đạt 10.359,25 triệu đồng đạt 73,3%, doanh thu năm 2023 đạt 9.962,628 triệu đồng đạt 75,7% so với chỉ tiêu được ĐHCĐ năm 2023 giao, trong đó doanh thu chính từ

hoạt động tư vấn là: 9.493,228 triệu đồng đạt 74,1% kế hoạch doanh thu đặt ra, lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 25,18% so với kế hoạch.

+ Công tác thu hồi công nợ từ hoạt động tư vấn xây dựng năm 2023 đạt 10.559,018 triệu đồng, dòng tiền từ các hợp đồng ký mới năm 2023 đạt 5.765,562 triệu đồng. Giá trị thu hồi công nợ các công trình cũ đạt là 4.793,455 triệu đồng (chiếm 45,4% tổng giá trị thu tiền từ hoạt động tư vấn thiết kế năm 2023).

+ Lợi nhuận gộp về Bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 3.065,499 triệu đồng; Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp đạt 361,346 triệu đồng, tuy nhiên lợi nhuận sau thuế chưa phân phối vẫn còn rất cao (âm 17.298,086 triệu đồng).

+ Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang cuối năm 2023 là 5.161,413 triệu đồng tăng 888,348 triệu đồng so với năm 2022

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2023 là 3.053,216 triệu đồng, tăng hơn năm 2022.

Mặc dù trong năm 2023, Công ty gặp rất nhiều khó khăn thách thức từ các nguyên nhân khách quan, công ty đang cố gắng định vị lại thương hiệu trên thị trường tư vấn xây dựng, tuy nhiên kết quả đảm bảo được lợi nhuận dương là một điểm sáng đáng ghi nhận.

V. Thảm định Báo cáo tài chính năm 2023 và đánh giá

a. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Công ty đã lập và công bố BCTC riêng và hợp nhất năm 2023 phù hợp với quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Pháp luật hiện hành

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

✓ **Tại Báo cáo tài chính riêng năm 2023, kiểm toán viên đã từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán trên cơ sở sau:**

- Tại thời điểm 01/01/2023 và 31/12/2023, Công ty vẫn còn một số khoản nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu xác nhận cụ thể như sau:

Diễn giải	Tại 31/12/2023	Tại 01/01/2023
+ Nợ phải thu chưa đối chiếu, xác nhận	24,8 tỷ VND	26,5 tỷ VND
+ Nợ phải trả chưa đối chiếu, xác nhận	25,1 tỷ VND	24,9 tỷ VND

Đơn vị kiểm toán đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng không thu thập được đầy đủ các bằng chứng để có thể đưa ra ý kiến về sự phù hợp của các khoản mục này cũng như không xác định được số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần trích lập theo quy định hiện hành.

- Tại thời điểm 31/12/2023, nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn của Công ty là 11,31 tỷ đồng, lỗ lũy kế là 17,3 tỷ đồng, vượt quá vốn chủ sở hữu. Những sự kiện này cho thấy tồn tại các yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 vẫn được trình bày trên cơ sở hoạt động liên tục, đơn vị kiểm toán đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng vẫn không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá khả năng hoạt động liên tục của Công ty trong ít nhất 12 tháng tiếp theo.

✓ **Tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023, kiểm toán viên đã từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán trên cơ sở sau:**

- Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Vina - VCC (Công ty con của Công ty) đang phản ánh số liệu tại ngày đầu năm và cuối

năm cùng là: tổng tài sản (mã số 270) 10,82 tỷ đồng, nợ phải trả (mã số 300) 11,26 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu (mã số 400) âm 0,49 tỷ đồng. Báo cáo tài chính này chưa được kiểm toán. Đơn vị kiểm toán cũng không được tiếp cận với thông tin tài chính và báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Vina - VCC nên không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

- Tại thời điểm 01/01/2023 và 31/12/2023, Công ty vẫn còn một số khoản nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận cụ thể như sau:

Diễn giải	Tại 31/12/2023	Tại 01/01/2023
+ Nợ phải thu chưa đối chiếu, xác nhận	36,8 tỷ VND	38,5 tỷ VND
+ Nợ phải trả chưa đối chiếu, xác nhận	33,0 tỷ VND	32,8 tỷ VND

Đơn vị kiểm toán đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng không thu thập được đầy đủ các bằng chứng để có thể đưa ra ý kiến về sự phù hợp của các khoản mục này cũng như không xác định được số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần trích lập theo quy định hiện hành.

- Tại thời điểm 01/01/2023 và 31/12/2023, trên khoản mục Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Công ty còn nhiều hợp đồng đã thực hiện từ nhiều năm nhưng chưa quyết toán được với số tiền lần lượt là 2,46 tỷ đồng và 2,46 tỷ đồng. Đơn vị kiểm toán đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng vẫn không thể đưa ra ý kiến về sự phù hợp của giá trị dở dang của các công trình này cũng như số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại thời điểm đầu năm và cuối năm

- Tại thời điểm 31/12/2023, nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn của Công ty là 12,01 tỷ đồng, lỗ lũy kế là 17,71 tỷ đồng, vượt quá vốn chủ sở hữu. Những sự kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 vẫn được trình bày trên cơ sở hoạt động liên tục. Đơn vị kiểm toán đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng vẫn không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá khả năng hoạt động liên tục của Công ty trong ít nhất 12 tháng tiếp theo.

✓ **Ý kiến của Ban kiểm soát:**

Đề nghị Công ty có những biện pháp tích cực trong việc đối chiếu, thu hồi công nợ, đẩy mạnh thêm nữa công tác thanh quyết toán hợp đồng, tìm kiếm các hợp đồng tư vấn thiết kế phù hợp với năng lực hiện tại của công ty, từng bước bù trừ được khoản lỗ lũy kế tồn tại trong nhiều năm đến nay.

b. Các chỉ tiêu tài sản – nguồn vốn riêng tại thời điểm 31/12/2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 01/01/2023
TỔNG TÀI SẢN	37.378,870	37.961,784
Tài sản ngắn hạn	27.057,157	28.153,272
Tiền và các khoản tương đương tiền	1,279,191	263,434
Đầu tư tài chính ngắn hạn	2.000	1.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	18.616,553	22.616,772
Hàng tồn kho	5.161,413	4.273,064
Tài sản ngắn hạn khác	-	-
Tài sản dài hạn		
Phải thu khách hàng	1.180,688	1.180,688
Tài sản cố định	8.017,074	8.223,648
Bất động sản đầu tư	-	-

Đầu tư tài chính dài hạn	-	-
Tài sản dài hạn khác	971,508	1.584,863
TỔNG NGUỒN VỐN	37.378,870	37.961,784
Nợ phải trả	38.371,075	39.315,335
Nợ ngắn hạn	38.371,075	39.315,335
Nợ dài hạn	-	-
Vốn chủ sở hữu	(992,204)	(1.353,551)
Vốn cổ phần	11.000	11.000
Thặng dư vốn cổ phần	1.624,190	1.624,190
Quý đầu tư phát triển	3.681,691	3.681,691
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(17.298,086)	(17.659,432)

c. Kết quả kinh doanh năm 2023 (đơn vị: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022
Tổng doanh thu	21.117,75	21.117,75
- Hoạt động tư vấn	9.493,22	20.797,07
- Doanh thu khác	30,0	262,74
- Hoạt động tài chính	439,40	57,94
Giá vốn	6.457,728	13.004,727
Lợi nhuận gộp	3.065,499	8.055,082
Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.053,216	1.786,298
Lợi nhuận kế toán trước thuế	451,683	6.416,472
Tỷ lệ cổ tức	0%	0%

VI. Đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết ĐHCĐ năm 2023

1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế (Đơn vị tính: Triệu đồng)

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	KH 2023		Thực hiện 2023		% Hoàn thành	
		Vinaconsult	Hợp nhất	Vinaconsult	Hợp nhất	Vinaconsult (%)	Hợp nhất (%)
1. Tổng sản lượng	Tr.đ	14.148,59	14.148,59	10.359,25	10.359,25	73,3%	73,3%
2. Tổng doanh thu	Tr.đ	13.126,36	13.126,36	9.962,62	9.962,62	75,7%	75,7%
- Hoạt động tư vấn	Tr.đ	12.826,36	12.826,36	9.493,22	9.493,22	74,1%	74,1%
- Doanh thu khác	Tr.đ	-	-	30,00	30,00		
- Hoạt động tài chính	Tr.đ	300,00	300,00	439,40	439,40	146,5%	146,5%
3. Nộp ngân sách (đã nộp)	Tr.đ	1.100,00	1.100,00	1.460,17	1.460,17	132,7%	132,7%
4. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	1.793,45	1.793,45	451,68	451,68	25,18%	25,18%
5. TNBQ/người/tháng	Trđ/ Ng	15,70	15,70	13,36	13,36	95,2%	95,2%

Các chỉ tiêu cơ bản như giá trị sản lượng, tổng doanh thu, lợi nhuận trước thuế đều chưa hoàn thành theo kế hoạch đại hội cổ đông thường niên năm 2023 đề ra.

2. Các nội dung khác

❖ **Về đầu tư vốn**

Ban điều hành đã thực hiện theo đúng nghị quyết của HĐQT về việc đầu tư mua 133.313 (Một trăm ba mươi ba nghìn, ba trăm mười ba) cổ phần tại Công ty cổ phần Đầu tư và phát triển Bất động sản Cotana Capital, đa dạng hoá khoản mục đầu tư của công ty, sử dụng nguồn vốn hiệu quả cho mục tiêu dài hạn.

❖ **Về phân phối lợi nhuận sau thuế và trích các quỹ:**

Do tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối vào ngày 31/12/2022 là (17.659,432 triệu đồng) nên ĐHCĐ thường niên năm 2023 quyết nghị không chi trả cổ tức năm 2022.

❖ **Về việc chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS không làm việc trực tiếp tại công ty năm 2022.**

Theo tờ trình tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, đã được đại hội đồng cổ đông thông qua. Năm 2022, Ban điều hành công ty đã thực hiện đúng việc chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT không làm việc trực tiếp tại công ty với mức tiền lương là 222.015.151 đồng, không thực hiện chi trả thù lao cho BKS không làm việc trực tiếp tại công ty.

Năm 2023, theo tờ trình tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023 không làm việc trực tiếp tại công ty như sau:

- Tổng mức tiền lương, thù lao chi trả cho thành viên HĐQT không làm việc trực tiếp tại công ty là: 300.000.000 đồng
- Tổng mức tiền lương, thù lao chi trả cho thành viên Ban kiểm soát không làm việc trực tiếp tại công ty là: 60.000.000 đồng

Năm 2023, Ban điều hành công ty đã thực hiện việc chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT không làm việc trực tiếp tại công ty với mức tiền lương là 317.111.111 đồng, không thực hiện chi trả thù lao cho BKS không làm việc trực tiếp tại công ty.

❖ **Về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2023**

Hội đồng quản trị đã lựa chọn công ty TNHH hãng kiểm toán AASC là một trong danh sách các Công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

VII. Kiến nghị của Ban kiểm soát:

Ban điều hành Công ty năm 2023 với rất nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, công ty chưa hoàn thành kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, kết quả SXKD năm 2023 mặc dù vẫn lãi 361,346 triệu đồng, tuy nhiên lỗ lũy kế vẫn còn âm 17.298,086 triệu đồng. Ban kiểm soát kiến nghị:

- Ban điều hành tiếp tục đẩy mạnh, giải quyết các vấn đề liên quan tới công nợ phải thu, phải trả nhất là những công nợ còn tồn đọng lâu ngày.
- Chủ động bám sát Chủ đầu tư, thích ứng với biến đổi công nghệ trong lĩnh vực tư vấn xây dựng để tìm kiếm nguồn việc, tăng cường hiệu quả sản xuất kinh doanh trong bối cảnh thị trường xây dựng đang đối mặt với rất nhiều khó khăn nhằm cải thiện lỗ lũy kế tồn đọng lâu năm.
- Tiếp tục kiểm soát chi phí, thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh của công ty
- Xem xét xử lý khoản đầu tư dài hạn không hiệu quả tại công ty con – Vina VCC nhằm tái cấu trúc vốn đầu tư của công ty.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn các Quý vị cổ đông, các Ông/Bà trong Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cán bộ công nhân viên công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Vinaconex đã cộng tác và giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ trong năm qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
- Các thành viên BKS
- Lưu TCQT



4. CÁC TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

Số: 034/2024/TTr-HĐQT-VCT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: *Phê duyệt các Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX (VINACONSULT) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31/3/2021.

Ngày 24/03/2024, Công ty VINACONSULT đã hoàn thành việc lập và công bố thông tin Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC Việt Nam. Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 được Công ty công bố trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và website Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty VINACONSULT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán của Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu TCQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

Số: 035/2024/TT- HĐQT-VCT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc: **Phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2023**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 04/12/2004 và Điều lệ hoạt động của Công ty được sửa đổi và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 31/3/2021.
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên của Công ty CP Tư vấn xây dựng Vinaconex ngày 12/4/2023.
- Căn cứ theo kết quả báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty CP Tư vấn Xây dựng Vinaconex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC Việt Nam ký phát hành ngày 24/3/2024.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế của năm tài chính 2024 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế năm 2023:	361.346.898 đ
2. Lợi nhuận còn lại năm các năm trước chuyển sang:	(17.659.432.956) đ
3. Phân phối lợi nhuận sau thuế:	0 đ
3.1 Trích lập quỹ phát triển kinh doanh:	0 đ
3.2 Trích lập quỹ dự phòng tài chính:	0 đ
3.3 Chia cổ tức theo cổ phần:	0 đ
3.4 Trích lập quỹ phúc lợi khen thưởng:	0 đ
- Quỹ khen thưởng:	0 đ
- Quỹ phúc lợi:	0 đ
4. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối:	(17.298.086.058) đ

Kết quả sản xuất kinh năm 2023 lãi: 361.346.898 đồng, tổng số lỗ lũy kế đến hết năm 2023 là 17.298.086.058 đồng, vượt quá vốn chủ sở hữu. Để bù lỗ và có dòng tiền tái sản xuất vì vậy Công ty không chi trả cổ tức.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex trình đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc phân phối lợi nhuận của Công ty cho năm tài chính 2023.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu TCQT.



NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

Số: 036/2024/TTr-HĐQT-VCT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc: **Phê duyệt mức chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 20223 và phương án chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên HĐQT và BKS không làm việc trực tiếp tại Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex năm 2024**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Theo điều lệ hoạt động của Công ty CP Tư vấn xây dựng Vinaconex đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí ngày 04 /12/2004 và Điều lệ hoạt động của công ty được sửa đổi đã thông qua đại hội đồng cổ đông ngày 31/3/2021.

Căn cứ nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Vinaconex ngày 12 tháng 4 năm 2023;

Căn cứ theo kết quả báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty CP Tư vấn Xây dựng Vinaconex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC Việt Nam ngày 24/3/2024. Căn cứ theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty CP Tư vấn Xây dựng Vinaconex.

1. Theo tờ trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, đã được đại hội đồng cổ đông thông qua, công ty dự kiến mức chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không làm việc trực tiếp tại công ty như sau:

- Tổng mức tiền lương, thù lao chi trả cho thành viên HĐQT không làm việc trực tiếp tại công ty là: 300.000.000 đồng
- Tổng mức tiền lương, thù lao chi trả cho thành viên Ban kiểm soát không làm việc trực tiếp tại công ty là: 60.000.000 đồng

Theo đó, năm 2023 công ty thực hiện chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên HĐQT và ban kiểm soát không làm việc trực tiếp tại công ty cụ thể:

- Tổng mức tiền lương chi trả cho thành viên HĐQT không làm việc trực tiếp tại công ty là: 317.111.111 đồng
- Tổng mức tiền lương, thù lao chi trả cho thành viên Ban kiểm soát không làm việc trực tiếp tại công ty là: 0 đồng

Mức chi trả trên được xây dựng dựa trên đóng góp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong việc tìm kiếm nguồn công việc, phối hợp quản trị công ty cùng Ban điều hành trong hoạt động điều hành SXKD để có được kết quả hoạt động kinh doanh dự kiến và thực tế đạt được của công ty, theo đó Hội đồng quản trị kính trình đại hội cổ đông thường niên phê duyệt tổng mức tiền lương, thù lao trên.

2. Năm 2024 với kế hoạch SXKD của công ty dự kiến tăng trưởng tốt, công ty dự kiến mức chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không làm việc trực tiếp tại công ty như sau:

- Tổng mức tiền lương, thù lao chi trả cho thành viên HĐQT không làm việc trực tiếp tại công ty là: 300.000.000 đồng
- Tổng mức tiền lương, thù lao chi trả cho thành viên Ban kiểm soát không làm việc trực tiếp tại công ty là: 60.000.000 đồng



Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT và BKS công ty cho năm tài chính 2024

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Lưu TCQT.

**TM: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG



45446 - C.T.C.P.
CÔNG TY
CỔ PHẦN
TƯ VẤN XÂY DỰNG
VINACONEX
HÀ NỘI - TP. HÀ NỘI

Số: 033/2024/TTr-BKS-VCT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Vinaconex

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ:

- Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Điều lệ hoạt động của Công ty CP Tư vấn xây dựng Vinaconex đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí ngày 04/12/2004 và Điều lệ hoạt động của công ty được sửa đổi đã thông qua đại hội đồng cổ đông ngày 31/3/2021.
- Kết quả thẩm tra của Ban kiểm soát về công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một Công ty trong danh sách các công ty sau để thực hiện việc soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC Việt Nam (AASC)
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE)
- Công ty TNHH kiểm toán VACO (VACO)
- Hoặc một công ty khác trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu TCQT.



5. NGHỊ QUYẾT, BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31/3/2021.

Căn cứ Biên bản họp số 01/2024/BB-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty;

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch năm 2024 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex theo Báo cáo ngày 29/3/2024 của Ban Tổng giám đốc Công ty với một số chỉ tiêu chính như sau:

❖ **Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023:**

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	KH 2023		Thực hiện 2023		% Hoàn thành	
		Vinaconsult	Hợp nhất	Vinaconsult	Hợp nhất	Vinaconsult (%)	Hợp nhất (%)
1. Tổng sản lượng	Tr.đ	14.148,59	14.148,59	10.359,25	10.359,25	73,3%	73,3%
2. Tổng doanh thu	Tr.đ	13.126,36	13.126,36	9.962,62	9.962,62	75,7%	75,7%
- Hoạt động tư vấn	Tr.đ	12.826,36	12.826,36	9.493,22	9.493,22	74,1%	74,1%
- Doanh thu khác	Tr.đ	-	-	30,00	30,00		
- Hoạt động tài chính	Tr.đ	300,00	300,00	439,40	439,40	146,5%	146,5%
3. Nộp ngân sách (đã nộp)	Tr.đ	1.100,00	1.100,00	1.460,17	1.460,17	132,7%	132,7%
4. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	1.793,45	1.793,45	451,68	451,68	25,18%	25,18%
5. TNBQ/người/tháng	Trđ/ Ng	15,70	15,70	13,36	13,36	95,2%	95,2%

❖ **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:**

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đvt	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		TH 2023	KH 2024	TH 2023	KH 2024
1. Tổng sản lượng	Tr.đ	10.359,25	14.436,51	10.359,25	14.436,51

2. Tổng doanh thu	Tr.đ	9.962,628	13.690,91	9.962,628	13.690,91
- Hoạt động tư vấn	Tr.đ	9.493,228	13.360,91	9.493,228	13.360,91
- Doanh thu khác	Tr.đ	30,0	60,0	30,0	60,0
- Hoạt động tài chính	Tr.đ	439,4	300,0	439,4	300,0
3. Nộp ngân sách	Tr.đ	1.460,174	1.300	1.460,174	1.300
4.Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	451,683	631,865	451,683	631,865
5.TNBQ/người/ tháng	Tr.đ	13,3		13,3	

ĐIỀU 2: Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán theo Tờ trình số 034/2024/TTr-HĐQT-VCT ngày 29/3/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

ĐIỀU 3: Thông qua Báo cáo ngày 29/3/2024 của Hội đồng quản trị Công ty về kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị

ĐIỀU 4: Thông qua Báo cáo ngày 29/3/2024 của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX.

ĐIỀU 5: Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty theo Tờ trình 033/2024/TTr-BKS-VCT ngày 29/3/2024 của Ban Kiểm soát Công ty.

ĐIỀU 6: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 theo Tờ trình số 035/2024/TTr-HĐQT-VCT ngày 29/3/2024 của Hội đồng quản trị công ty.

ĐIỀU 7: Thông qua việc chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không làm việc trực tiếp tại công ty năm 2023, phương án chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 theo Tờ trình số 036/2024/TTr-HĐQT-VCT ngày 29/3/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

ĐIỀU 10: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 25/4/2024.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và lợi ích của các cổ đông, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Nơi nhận:

- UBCK NN (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (để báo cáo);
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS (để t/h);
- Các Phòng chức năng Cty (để t/h);
- Website VINACONSULT (thay cho thông báo);
- Lưu VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

DỰ THẢO

Số: 01/2024/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX (VINACONSULT)

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX (VINACONSULT)

Trụ sở chính: Tầng 4, 5 nhà D9, Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội.

Giấy chứng nhận ĐKKD: Số 0101445446 do Sở Kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 13/01/2004, thay đổi lần thứ 11 ngày 04/3/2022.

Hôm nay, vào hồi 8h00 ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường tầng 3, Tòa nhà N05 – 25T2, Trung Hoà Nhân Chính - Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX (Công ty Vinaconsult) được tiến hành với các nội dung sau:

A. PHẦN THỨ NHẤT – KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

1.1. Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là 191 cổ đông là tổ chức và cá nhân, sở hữu và đại diện cho tổng số 1.100.000 phiếu biểu quyết.

(Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo danh sách chốt tại ngày 25/3/2024).

Đại hội đã nghe ông Đoàn Vũ Long, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (đăng ký tại thời điểm khai mạc vào hồi 8h30) là cổ đông, sở hữu hoặc đại diện chophiếu biểu quyết, tương đương với% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty Vinaconsult.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua nội dung Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông với kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo quy định của Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng VINACONEX đã đủ điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần sở hữu hoặc đại diện.

(Ban kiểm tra tư cách cổ đông tiếp tục cập nhật số cổ đông tham dự đăng ký sau thời điểm khai mạc Đại hội; tại thời điểm 8h30 ngày 25/4/2024 thì tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là cổ đông, sở hữu hoặc đại diện cho phiếu biểu quyết, tương đương với% tổng số phiếu biểu quyết tham dự).

(Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Danh sách cổ đông, đại diện cổ đông thực tế dự họp và số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện được đính kèm Biên bản này).

1.2. Khách mời tham dự Đại hội bao gồm:

- Đại diện cổ đông lớn
- Đại diện các Phòng, ban của Công ty Vinaconsult;

2. Khai mạc Đại hội

Ông Nguyễn Hữu Tùng thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Chào cờ, cử Quốc ca;
- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội;
- Giới thiệu các cổ đông, các khách mời tham dự;
- Giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết đại hội để các cổ đông thông qua;
- Mời Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký đại hội lên làm việc.

2.1. Đại hội đã thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 bao gồm:

2.1.1. Đoàn Chủ tịch:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
- Chủ tọa Đại hội
2. Ông Phan Hồng Quang - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty
- Thành viên Đoàn chủ tịch
3. Ông Nguyễn Quang Huy - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty
- Thành viên Đoàn chủ tịch

2.1.2 Ban Thư ký:

1. Bà Nguyễn Thị Xuyên – Trưởng ban Thư ký.
2. Ông Trần Minh Quốc – Phòng Kiến trúc quy hoạch, Thành viên

2.1.3. Ban kiểm phiếu biểu quyết:

1. Ông Nguyễn Hữu Tùng – Phòng Kiến trúc Quy hoạch – Trưởng ban.
2. Bà Hoàng Thị Dần – Phòng Quản lý Dự án - Thành viên.
3. Ông Vũ Đức Tâm – Phòng Kiến trúc Quy hoạch, Thành viên.

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với kết quả biểu quyết như sau:

- **Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch:**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

- **Thông qua danh sách Ban Thư ký:**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

- **Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết:**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết.

3. Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội

Đại hội đã đọc Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội với kết quả biểu quyết như sau:

- **Thông qua Chương trình Đại hội**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

- **Thông qua nội dung Quy chế làm việc của Đại hội**

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

- + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội.

B. PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

- 1. Ông Nguyễn Quang Huy** - Tổng giám đốc Công ty đã trình bày trước Đại hội:
 - Báo cáo ngày 29/3/2024 của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Công ty;
- 2. Ông Nguyễn Hồng Chung** - Phụ trách Kế toán Công ty đã trình bày trước Đại hội Tờ trình số 034/2024/TTr-HĐQT-VCT ngày 29/3/2024 về việc phê duyệt các Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;
- 3. Bà Nguyễn Thị Thu Hương** – Chủ tịch HĐQT công ty đã trình bày trước Đại hội Báo cáo ngày 28/3/2024 của HĐQT công ty về kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị;
- 4. Bà Nguyễn Hải Yến** - Trưởng Ban kiểm soát Công ty, đã trình bày trước Đại hội:
 - Báo cáo ngày 29/3/2024 của Ban Kiểm soát trình Đại hội thường niên năm 2024;
 - Tờ trình số 033/2024/TTr-BKS-VCT ngày 29/3/2024 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty;
- 5. Ông Nguyễn Hồng Chung** - Phụ trách kế toán Công ty đã trình bày trước Đại hội:
 - Tờ trình số 035/2024/TTr-HĐQT-VCT ngày 29/3/2024 của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023;
 - Tờ trình số 036/2024/TTr-HĐQT-VCT ngày 29/3/2024 của Hội đồng quản trị về phê duyệt việc chi trả thù lao năm 2023 cho thành viên Hội đồng quản trị không làm việc trực tiếp tại công ty và phương án chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024.

(Các Báo cáo, Tờ trình được trình bày tại Đại hội nằm trong Bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã được Công ty gửi cho từng cổ đông tham dự Đại hội và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty)

C. PHẦN THỨ BA – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Kết thúc phần trình bày các Báo cáo, Tờ trình, Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Chủ tọa Đại hội, thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành chương trình thảo luận của các cổ đông.

Các nội dung tham gia thảo luận về hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch và định hướng của Công ty đã được các cổ đông thảo luận và góp ý sôi nổi tại Đại hội.

D. PHẦN THỨ TƯ - BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Chủ tọa Đại hội lần lượt nêu các vấn đề để Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết** với kết quả đối với từng nội dung trình ĐHĐCĐ như sau:

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

2. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

- + Số phiếu tán thành: _____phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán.

3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

- + Số phiếu tán thành: _____phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không tán thành: _____phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
- + Số phiếu không có ý kiến: _____phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty.

4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

- + Số phiếu tán thành: _____phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty.

5. Thông qua Tờ trình của Ban Kiểm soát Công ty về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua việc Đại hội đồng cổ đông lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của công ty.

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty.

7. Phê duyệt chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và Thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên Đại hội nhất trí thông qua Phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

E: PHẦN THỨ NĂM – THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Bà Nguyễn Thị Xuyên – Trưởng Ban Thư ký, thay mặt Ban Thư ký Đại hội lên trình bày Biên bản/Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản/Nghị quyết Đại hội kết quả biểu quyết như sau:

Số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp là:.....người; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ:phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như trên, Đại hội đã nhất trí thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

F: PHẦN THỨ SÁU – CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Những nội dung được Đại hội đồng cổ đông thống nhất, biểu quyết thông qua tại cuộc họp được cụ thể hóa thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty.
2. Biên bản này được lập hồi ...h... phút cùng ngày và được lập thành 05 bản và có giá trị như nhau.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- Các cổ đông (tại website CT);
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- P. TCQT (để công bố thông tin);
- Lưu TLĐH.

NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

**6. CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

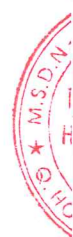
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

(đã được kiểm toán)

NỘI DUNG

	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	02 - 03
Báo cáo Kiểm toán độc lập	04 - 05
Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán	06 - 35
Bảng cân đối kế toán hợp nhất	06 - 07
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	08
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	09 - 10
Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất	11 - 35



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0101445446 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 13 tháng 01 năm 2004, đăng ký thay đổi lần thứ mười một ngày 04 tháng 03 năm 2022.

Trụ sở chính của Công ty tại: Tầng 4 - 5, nhà D9, đường Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Bắc, Thành phố Hà Nội.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KIỂM SOÁT BAO/ỦY BAN KIỂM TOÁN

Các thành viên của Hội đồng quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Bà: Nguyễn Thị Thu Hương	Chủ tịch
Ông: Nguyễn Quang Huy	Thành viên
Ông: Phan Hồng Quang	Thành viên

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông: Nguyễn Quang Huy	Tổng Giám đốc
Ông: Đoàn Vũ Long	Phó Tổng Giám đốc
Ông: Vũ Ngọc Minh	Phó Tổng Giám đốc

Các thành viên Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà: Nguyễn Hải Yến	Trưởng ban
Ông: Nguyễn Ngọc Sâm	Thành viên
Bà: Tô Thị Thu Trang	Thành viên

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính hợp nhất cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2023, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.



Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

Nguyễn Quang Huy
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex được lập ngày 24 tháng 03 năm 2024, từ trang 06 đến trang 35, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Tuy nhiên, do vấn đề mô tả tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi đã không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán.

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến

- Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Vina - VCC (Công ty con của Công ty) đang phản ánh số liệu tại ngày đầu năm và cuối năm cùng là: Tổng tài sản (mã số 270) là 10,82 tỷ đồng, nợ phải trả (mã số 300) là 11,31 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu (mã số 400) âm là 0,49 tỷ đồng. Báo cáo tài chính này chưa được kiểm toán. Chúng tôi cũng không được tiếp cận với thông tin tài chính và Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Vina - VCC nên không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.
- Tại thời điểm 01/01/2023 và 31/12/2023, Công ty vẫn còn một số khoản nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận cụ thể như sau:

Diễn giải	Tại 31/12/2023	Tại 01/01/2023
+ Nợ phải thu chưa đối chiếu, xác nhận	36,8 tỷ VND	38,5 tỷ VND
+ Nợ phải trả chưa đối chiếu, xác nhận	33,0 tỷ VND	32,8 tỷ VND

Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng chưa thu thập được đầy đủ các bằng chứng để có thể đưa ra ý kiến về sự phù hợp của các khoản mục này cũng như không xác định được số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần trích lập theo quy định hiện hành.

- Tại thời điểm 01/01/2023 và 31/12/2023, trên khoản mục Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của Công ty còn nhiều hợp đồng đã thực hiện từ nhiều năm nhưng chưa quyết toán được số tiền lần lượt là 2,46 tỷ đồng và 2,46 tỷ đồng. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng vẫn không thể đưa ra ý kiến về sự phù hợp của giá trị dở dang của các công trình này cũng như số dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại thời điểm đầu năm và cuối năm.
- Tại thời điểm 31/12/2023, nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn của Công ty là 12,01 tỷ đồng, lũy kế là 17,71 tỷ đồng, vượt quá vốn chủ sở hữu. Những sự kiện này cho thấy tồn tại các yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đang được trình bày trên cơ sở hoạt động liên tục. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng đang không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá khả năng hoạt động liên tục của Công ty trong ít nhất 12 tháng tiếp theo.

Từ chối đưa ra ý kiến

Do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.



Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Nguyễn Ngọc Lân

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

số: 1427-2023-002-1

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

Nguyễn Đức Trọng

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

số: 4062-2024-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		31.822.093.631	31.883.508.148
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	1.283.417.459	267.661.179
111	1. Tiền		1.283.417.459	267.661.179
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	04	2.022.100.000	1.022.100.000
121	1. Chứng khoán kinh doanh		22.100.000	22.100.000
123	2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		2.000.000.000	1.000.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		20.891.069.156	23.856.588.634
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	25.572.300.880	26.521.827.527
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	06	5.933.371.140	7.115.075.346
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	07	3.600.000.000	5.000.000.000
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	08	4.676.872.291	4.111.160.916
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)		(18.891.475.155)	(18.891.475.155)
140	IV. Hàng tồn kho	10	7.621.365.669	6.733.016.988
141	1. Hàng tồn kho		7.621.365.669	6.733.016.988
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		4.141.347	4.141.347
152	1. Thuế GTGT được khấu trừ		4.141.347	4.141.347
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		10.521.967.137	10.008.765.918
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		-	-
211	1. Phải thu dài hạn của khách hàng	05	1.180.688.411	1.180.688.411
219	2. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)		(1.180.688.411)	(1.180.688.411)
220	II. Tài sản cố định		8.017.074.724	8.223.648.498
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	8.017.074.724	8.223.648.498
222	- Nguyên giá		15.097.669.080	15.097.669.080
223	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(7.080.594.356)	(6.874.020.582)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	-	-
228	- Nguyên giá		584.360.000	584.360.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)		(584.360.000)	(584.360.000)
250	III. Đầu tư tài chính dài hạn	04	1.333.130.000	-
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		1.333.130.000	-
260	IV. Tài sản dài hạn khác		1.171.762.413	1.785.117.420
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	13	1.029.669.178	1.643.024.185
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	26	142.093.235	142.093.235
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		42.344.060.768	41.892.274.066

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		43.827.956.107	43.737.516.303
310	I. Nợ ngắn hạn		43.827.956.107	43.737.516.303
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14	9.447.670.842	8.471.626.503
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15	8.815.147.264	9.564.907.206
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16	2.960.051.775	3.380.902.971
314	4. Phải trả người lao động		2.967.394.039	2.961.629.862
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	17	1.026.165.326	1.124.676.968
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		15.000.000	-
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	18	18.104.838.174	17.742.084.106
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn		484.700.000	484.700.000
322	9. Quỹ khen thưởng phúc lợi		6.988.687	6.988.687
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		(1.483.895.339)	(1.845.242.237)
410	I. Vốn chủ sở hữu	19	(1.483.895.339)	(1.845.242.237)
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		11.000.000.000	11.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		1.624.190.000	1.624.190.000
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		3.856.106.894	3.856.106.894
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(17.707.282.963)	(18.068.629.861)
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		(18.068.629.861)	(24.148.934.185)
421b	LNST chưa phân phối năm nay		361.346.898	6.080.304.324
429	5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		(256.909.270)	(256.909.270)
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		42.344.060.768	41.892.274.066

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2024

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Nguyễn Hồng Chung

Nguyễn Hồng Chung

Nguyễn Quang Huy

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2023

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023		Năm 2022	
			VND	VND	VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21	9.523.228.372		21.059.810.256	
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-		-	
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		9.523.228.372		21.059.810.256	
11	4. Giá vốn hàng bán	22	6.457.728.786		13.004.727.679	
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		3.065.499.586		8.055.082.577	
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	23	439.400.089		57.940.393	
22	7. Chi phí tài chính		-		39.192.466	
23	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>		-		39.154.376	
24	8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		-		-	
25	9. Chi phí bán hàng		-		-	
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	24	3.053.216.051		1.786.298.806	
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		451.683.624		6.287.531.698	
31	12. Thu nhập khác		-		92.727.274	
32	13. Chi phí khác		1		2.940.411	
40	14. Lợi nhuận khác		(1)		89.786.863	
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		451.683.623		6.377.318.561	
51	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	25	90.336.725		314.437.934	
52	17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	26	-		-	
60	18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>361.346.898</u>		<u>6.062.880.627</u>	
61	19. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ		361.346.898		6.080.304.324	
62	20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		-		(17.423.697)	
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	27	328		5.528	

Người lập biểu



Nguyễn Hồng Chung

Kế toán trưởng



Nguyễn Hồng Chung

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2024

Tổng Giám đốc




Nguyễn Quang Huy

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2023

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Lợi nhuận trước thuế		451.683.623	6.377.318.561
	2. Điều chỉnh cho các khoản		(232.826.315)	(416.486.222)
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		206.573.774	230.702.579
03	- Các khoản dự phòng		-	(535.713.600)
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(10.701)	38.090
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(439.389.388)	(150.667.667)
06	- Chi phí lãi vay		-	39.154.376
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		218.857.308	5.960.832.339
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		1.607.426.316	(2.083.958.126)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(888.348.681)	4.769.031.244
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		37.382.326	(1.110.267.990)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		613.355.007	(1.137.641.563)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(37.279.247)	(300.000.000)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		1.551.393.029	6.097.995.904
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		-	(34.681.818)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		-	92.727.274
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị		(1.000.000.000)	(6.000.000.000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		1.400.000.000	-
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(1.333.130.000)	-
27	6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		397.482.550	39.570.530
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(535.647.450)	(5.902.384.014)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		1.015.745.579	195.611.890

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2023

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		267.661.179	72.087.379
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		10.701	(38.090)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	<u>1.283.417.459</u>	<u>267.661.179</u>

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2024

Người lập biểu

Nguyễn Hồng Chung

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Chung

Tổng Giám đốc



Nguyễn Quang Huy

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VINACONEX

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

(đã được kiểm toán)

NỘI DUNG

	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	02 - 03
Báo cáo kiểm toán độc lập	04 - 05
Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán	06 - 34
Bảng cân đối kế toán riêng	06 - 07
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng	08
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng	09 - 10
Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng	11 - 34

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0101445446 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 13 tháng 01 năm 2004, đăng ký thay đổi lần thứ mười một ngày 04 tháng 03 năm 2022.

Trụ sở chính của Công ty tại: Tầng 4 - 5, nhà D9, đường Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân Bắc, Thành phố Hà Nội.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT BAO GỒM:

Các thành viên của Hội đồng quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Bà: Nguyễn Thị Thu Hương	Chủ tịch
Ông: Nguyễn Quang Huy	Thành viên
Ông: Phan Hồng Quang	Thành viên

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông: Nguyễn Quang Huy	Tổng Giám đốc
Ông: Đoàn Vũ Long	Phó Tổng Giám đốc
Ông: Vũ Ngọc Minh	Phó Tổng Giám đốc

Các thành viên Ban Kiểm soát bao gồm:

Bà: Nguyễn Hải Yến	Trưởng ban
Ông: Nguyễn Ngọc Sâm	Thành viên
Bà: Tô Thị Thu Trang	Thành viên

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính riêng cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính riêng phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính riêng, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc và Ban Quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính riêng hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính riêng trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- Lập các Báo cáo tài chính riêng dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính riêng tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2023, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Cam kết khác

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Nguyễn Quang Huy

Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Vinaconex được lập ngày 24 tháng 03 năm 2024, từ trang 06 đến trang 34, bao gồm: Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính riêng của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Tuy nhiên, do vấn đề mô tả tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi đã không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán.

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến

- Tại thời điểm 01/01/2023 và 31/12/2023, Công ty vẫn còn một số khoản nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận cụ thể như sau:

Diễn giải	Tại 31/12/2023	Tại 01/01/2023
+ Nợ phải thu chưa đối chiếu, xác nhận	24,8 tỷ VND	26,5 tỷ VND
+ Nợ phải trả chưa đối chiếu, xác nhận	25,1 tỷ VND	24,9 tỷ VND

Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng chưa thu thập được đầy đủ các bằng chứng để có thể đưa ra ý kiến về sự phù hợp của các khoản mục này cũng như không xác định được số dự phòng nợ phải thu khó đòi cần trích lập theo quy định hiện hành.

- Tại thời điểm 31/12/2023, nợ ngắn hạn đã vượt quá tài sản ngắn hạn của Công ty là 11,31 tỷ đồng, lỗ lũy kế là 17,3 tỷ đồng, vượt quá vốn chủ sở hữu. Những sự kiện này cho thấy tồn tại các yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đang được trình bày trên cơ sở hoạt động liên tục. Chúng tôi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục kiểm toán nhưng không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để đánh giá về khả năng hoạt động liên tục của Công ty trong ít nhất 12 tháng tiếp theo.

Từ chối đưa ra ý kiến

Do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng đính kèm.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Nguyễn Ngọc Lân

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

số: 1427-2023-002-1

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2024

A blue handwritten signature of Nguyễn Đức Trọng.

Nguyễn Đức Trọng

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

số: 4062-2024-002-1



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		27.057.157.801	28.153.272.326
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	1.279.191.012	263.434.732
111	1. Tiền		1.279.191.012	263.434.732
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	04	2.000.000.000	1.000.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		2.000.000.000	1.000.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		18.616.553.211	22.616.772.697
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	21.509.607.208	22.976.483.859
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	06	3.548.253.353	5.247.307.563
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	07	3.600.000.000	5.000.000.000
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	08	4.929.329.291	4.363.617.916
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(14.970.636.641)	(14.970.636.641)
140	IV. Hàng tồn kho	10	5.161.413.578	4.273.064.897
141	1. Hàng tồn kho		5.161.413.578	4.273.064.897
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		10.321.713.160	9.808.511.941
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		-	-
211	1. Phải thu dài hạn của khách hàng	05	1.180.688.411	1.180.688.411
219	2. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi		(1.180.688.411)	(1.180.688.411)
220	II. Tài sản cố định		8.017.074.724	8.223.648.498
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	8.017.074.724	8.223.648.498
222	- Nguyên giá		13.814.789.917	13.814.789.917
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(5.797.715.193)	(5.591.141.419)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	-	-
228	- Nguyên giá		584.360.000	584.360.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(584.360.000)	(584.360.000)
250	III. Đầu tư tài chính dài hạn	04	1.333.130.000	-
251	1. Đầu tư vào công ty con		2.628.000.000	2.628.000.000
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		1.333.130.000	-
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(2.628.000.000)	(2.628.000.000)
260	IV. Tài sản dài hạn khác		971.508.436	1.584.863.443
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	13	971.508.436	1.584.863.443
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		37.378.870.961	37.961.784.267

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		38.371.075.343	39.315.335.547
310	I. Nợ ngắn hạn		38.371.075.343	39.315.335.547
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14	9.217.365.747	5.094.095.973
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15	7.927.970.789	9.195.080.735
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16	492.492.050	913.343.246
314	4. Phải trả người lao động		2.967.394.039	2.961.629.862
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	17	269.864.446	4.032.951.527
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	19	15.000.000	-
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	18	17.480.988.272	17.118.234.204
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		(992.204.382)	(1.353.551.280)
410	I. Vốn chủ sở hữu	20	(992.204.382)	(1.353.551.280)
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		11.000.000.000	11.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		1.624.190.000	1.624.190.000
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		3.681.691.676	3.681.691.676
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(17.298.086.058)	(17.659.432.956)
421a	<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>		(17.659.432.956)	(23.761.467.959)
421b	<i>LNST chưa phân phối năm nay</i>		361.346.898	6.102.035.003
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		37.378.870.961	37.961.784.267

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2024

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Nguyễn Hồng Chung

Nguyễn Hồng Chung

Nguyễn Quang Huy

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

Năm 2023

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	22	9.523.228.372	21.059.810.256
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		9.523.228.372	21.059.810.256
11	4. Giá vốn hàng bán	23	6.457.728.786	13.004.727.679
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		3.065.499.586	8.055.082.577
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	24	439.400.089	57.940.393
22	7. Chi phí tài chính		-	38.090
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		-	-
25	8. Chi phí bán hàng		-	-
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	3.053.216.051	1.786.298.806
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		451.683.624	6.326.686.074
31	11. Thu nhập khác		-	92.727.274
32	12. Chi phí khác		1	2.940.411
40	13. Lợi nhuận khác		(1)	89.786.863
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		451.683.623	6.416.472.937
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	26	90.336.725	314.437.934
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		<u>361.346.898</u>	<u>6.102.035.003</u>

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2024

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Nguyễn Hồng Chung

Nguyễn Hồng Chung

Nguyễn Quang Huy

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

Năm 2023

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Lợi nhuận trước thuế		451.683.623	6.416.472.937
	2. Điều chỉnh cho các khoản		(232.826.315)	(455.640.598)
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		206.573.774	230.702.579
03	- Các khoản dự phòng		-	(535.713.600)
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(10.701)	38.090
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(439.389.388)	(150.667.667)
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		218.857.308	5.960.832.339
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		2.642.126.324	(2.083.958.126)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(888.348.681)	4.769.031.244
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(997.317.682)	(1.110.267.990)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		613.355.007	(1.137.641.563)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(37.279.247)	(300.000.000)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		1.551.393.029	6.097.995.904
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		-	(34.681.818)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		-	92.727.274
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(1.000.000.000)	(6.000.000.000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		1.400.000.000	-
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(1.333.130.000)	-
27	6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		397.482.550	39.570.530
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(535.647.450)	(5.902.384.014)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		1.015.745.579	195.611.890

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

Năm 2023

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã CHỈ TIÊU
số

	Thuyết minh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
60 Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		263.434.732	67.860.932
61 Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		10.701	(38.090)
70 Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	1.279.191.012	263.434.732

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2024

Người lập biểu

Nguyễn Hồng Chung

Kế toán trưởng

Nguyễn Hồng Chung

Tổng Giám đốc



Nguyễn Quang Huy